

CHÍNH SÁCH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Số hiệu văn bản	/2024/CSH-HĐQT
Ngày ban hành	
Ngày hiệu lực	

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Mục đích ban hành	3
Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng	3
Điều 3. Giải thích từ ngữ	3
CHƯƠNG II: CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ	5
Điều 4. Vai trò và trách nhiệm	5
Điều 5. Các hành vi tham nhũng	8
Điều 6. Tuyên bố không khoan nhượng với tham nhũng và hối lộ	8
Điều 7. Nhận diện, phát hiện, phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro tham nhũng, hối lộ	10
CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC	12
Điều 8. Nhận diện lĩnh vực cần tăng cường về phòng, chống tham nhũng	12
Điều 9. Lĩnh vực xây dựng cơ bản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ	12
Điều 10. Lĩnh vực cấp tín dụng	12
Điều 11. Lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản	14
Điều 12. Lĩnh vực đầu tư, tài trợ dự án	14
Điều 13. Thẩm định, sàng lọc nhân sự trong lĩnh vực tuyển dụng, quản trị nhân sự	15
Điều 14. Thẩm định bên thứ ba	15
Điều 15. Hoạt động quà tặng, chiêu đãi, tài trợ đi lại	16
Điều 16. Chương trình tố giác/tố cáo về tham nhũng	16
Điều 17. Xử lý vi phạm	17
Điều 18. Chương trình báo cáo	17
Điều 19. Bảo đảm bí mật thông tin, tài liệu báo cáo	17
Điều 20. Lưu giữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo	17
Điều 21. Đào tạo và truyền thông	18
CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	18
Điều 22. Rà soát và cập nhật Chính sách Phòng, chống tham nhũng	18
Điều 23. Điều khoản thi hành	18
VĂN BẢN LIÊN QUAN	21
HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG/ ĐÀO TẠO	21

CHÍNH SÁCH
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
CHƯƠNG I: CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành

1. Triển khai Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng, Luật Phòng, chống tham nhũng của Việt Nam, các chuẩn mực hành vi và quy tắc đạo đức nghề nghiệp có liên quan và thông lệ chung về công tác phòng, chống tham nhũng tại VPBank;
2. Thiết lập các nguyên tắc trong công tác phòng, chống tham nhũng trong nội bộ VPBank, trong các quan hệ giữa VPBank với các cơ quan Nhà nước, công chức Nhà nước, các doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức có liên quan;
3. Định hướng triển khai thực hiện các kế hoạch, chiến lược, chương trình hành động theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các cơ quan chức năng và thực hiện công tác tuyên truyền pháp luật, phổ biến kiến thức, đào tạo, báo cáo và thực hiện yêu cầu của cơ quan chức năng nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đáp ứng các yêu cầu chuẩn mực quốc tế, hợp tác quốc tế về lĩnh vực này;
4. Ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng làm ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín hoặc có thể làm thiệt hại cho VPBank.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

- a) Công tác phòng, chống tham nhũng trong các hoạt động của Ngân hàng, xác định các nguyên tắc phòng ngừa, xử lý chung các hành vi bị cấm hoặc các điều kiện hoạt động, kiểm tra, kiểm soát nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý trong các lĩnh vực cụ thể.
- b) Trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị trong việc thực thi chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, các chỉ đạo, chương trình hành động, kế hoạch, chiến lược về phòng, chống tham nhũng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan chức năng.

2. **Đối tượng áp dụng:** Toàn bộ cán bộ, nhân viên của VPBank, các cố vấn, chuyên gia, nhà thầu/nhà cung cấp, các thực tập viên, cộng tác viên, đại lý, khách hàng, đối tác có liên quan

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. **Tham nhũng:** Là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi.
2. **Người có chức vụ, quyền hạn:**
 - a) Là người được giao thực hiện nhiệm vụ có quyền hạn trong khi thực hiện nhiệm vụ đó.
 - b) Người giữ chức danh, chức vụ quản lý trong VPBank¹
3. **Đơn vị:** Là các đơn vị thuộc VPBank, bao gồm các Khối, Trung tâm, Phòng, Ban thuộc

¹ Khoản 2 Điều 3 Luật PCTN 2018;

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

Hội sở chính VPBank, các Vùng, Chi nhánh, Phòng Giao dịch và các đơn vị khác thuộc VPBank trên toàn hệ thống.

4. **Bên thứ ba:** Là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức thuộc phạm vi áp dụng của chính sách này bao gồm: Các cán bộ, nhân viên VPBank và những người tiếp xúc với VPBank trong quá trình thực hiện công việc với VPBank (Các khách hàng hiện có và khách hàng tiềm năng, nhà cung cấp/ nhà thầu, các đối tác kinh doanh, đại lý, cổ vấn, các cơ quan Chính phủ và Nhà nước (bao gồm cả cổ vấn của họ, đại diện và các quan chức), các chính trị gia và đảng phái chính trị).
5. **Tham ô tài sản:** Là hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản của VPBank, công ty thành viên của VPBank hoặc đối tác mà mình có trách nhiệm quản lý hoặc người khác quản lý nhưng có quyền và nghĩa vụ liên quan trị giá từ 02 triệu đồng trở lên hoặc dưới 02 triệu đồng nhưng đã bị xử lý kỷ luật về hành vi này mà còn vi phạm.

6. Hối lộ:

6.1. **Đưa hối lộ, môi giới hối lộ:** Là hành vi đưa, thanh toán, tặng thưởng, hứa hẹn hoặc cung cấp một cách trực tiếp hoặc qua trung gian giữa người đưa hối lộ và người nhận hối lộ những lợi ích vật chất như tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác trị giá từ 02 triệu đồng trở lên² theo đòi hỏi hay yêu cầu của người nhận và người đưa để người có chức vụ, quyền hạn làm hoặc không làm một việc vì lợi ích của người đưa hối lộ; hoặc cho tổ chức, cơ quan Nhà nước hay quan chức Chính phủ hoặc CBNV trong VPBank, đối tác của VPBank để đạt được hoặc duy trì mối quan hệ kinh doanh, hoặc để giành được lợi ích kinh doanh, hoặc để gây ảnh hưởng đến quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Lợi ích này bao gồm nhưng không giới hạn việc xin giấy phép hoặc phê duyệt của cơ quan quản lý, ngăn chặn các hành động bất lợi của Chính phủ, giảm thuế, tránh thuế hoặc lệ phí hải quan, hoặc ngăn chặn đối thủ cạnh tranh tham gia đấu thầu.

Vật hối lộ có thể là bất cứ thứ gì có giá trị trong đó bao gồm mọi hình thức lợi ích, bao gồm, nhưng không giới hạn:

- Tiền, tài sản, lợi ích vật chất khác hoặc vật có giá trị tương đương, các khoản vay, quà tặng hoặc giải thưởng;
- Hoạt động giải trí (ví dụ như thanh toán tiền du lịch, khách sạn, chi phí sinh hoạt hoặc các chi phí của chuyến đi hoặc chỗ ở trong khu nghỉ dưỡng);
- Đóng góp chính trị hay từ thiện;
- Cung cấp hoặc hứa hẹn việc làm tương lai (cho một cá nhân hoặc thân nhân/ người thân cận của họ);
- Cung cấp các suất học bổng cho một thân nhân của đối tác, khách hàng, quan chức Chính phủ;

² 02 triệu đồng là mức tham khảo BLHS.

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

- f) Điều khoản sản phẩm hoặc dịch vụ thuận lợi hoặc giảm giá sản phẩm;
- g) Sử dụng các phương tiện đi lại hoặc nhà nghỉ;
- h) Giảm giá vé hoặc miễn phí cho các sự kiện vui chơi, giải trí;
- i) Dịch vụ, lợi ích cá nhân hoặc cải thiện nhà ở;
- j) Cơ hội để mua cổ phiếu trực tiếp ("cổ phiếu bạn bè và gia đình") trong một công ty;
- k) Các lợi ích phi vật chất khác.

6.2. Nhận hối lộ: Là hành vi nhận các vật hối lộ trực tiếp hoặc qua trung gian do người đưa hối lộ và người môi giới thực hiện theo quy định tại điểm 6.1 khoản 6 Điều 3.

7. Tài sản tham nhũng: Là tài sản có được từ tham nhũng, tài sản có nguồn gốc từ tham nhũng.

8. Trách nhiệm giải trình: Là việc đơn vị, cá nhân có thẩm quyền làm rõ thông tin, giải thích kịp thời, đầy đủ về quyết định, hành vi của mình trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

9. Nhũng nhiễu: Là hành vi cửa quyền, hách dịch, đòi hỏi, gây khó khăn, phiền hà của người có chức vụ, quyền hạn trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

10. Vụ lợi: Là việc người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhằm đạt được lợi ích vật chất hoặc lợi ích phi vật chất không chính đáng.

CHƯƠNG II: CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Vai trò và trách nhiệm

1. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị

- a) Thiết lập các chính sách, cơ chế cần thiết để tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan về phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và duy trì cơ chế chính sách phòng, chống tham nhũng trong nội bộ của VPBank.
- b) Tạo điều kiện cần thiết để Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm của VPBank, các cán bộ, nhân viên có liên quan thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm liên quan đến tham nhũng nội bộ hoặc có liên quan đến vi phạm pháp luật.

2. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm của VPBank

Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm được thành lập tại VPBank trong từng thời kỳ có trách nhiệm sau:

- a) Xây dựng chương trình, chiến lược, biện pháp tổ chức thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng và tội phạm trong ngành ngân hàng và các quy định của VPBank về phòng, chống các hoạt động phạm pháp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng của VPBank và các quy định nội bộ liên quan;
- b) Chỉ đạo các tổ chức, đơn vị trong hệ thống VPBank triển khai thực hiện công tác

phòng, chống tham nhũng và tội phạm trong ngành ngân hàng;

- c) Tiếp nhận báo cáo về thông tin và tổng hợp tình hình vụ việc tiêu cực, tham nhũng; vụ việc nổi cộm tại các đơn vị trong VPBank, đặc biệt là tình hình tội phạm kinh tế, rủi ro kinh doanh (nếu có) được phát hiện thông qua công tác kiểm tra, kiểm soát, đơn khiếu nại, tố cáo; cơ quan báo chí và phương tiện thông tin đại chúng; do cơ quan bảo vệ pháp luật chuyển đến;
- d) Đưa ra các chỉ đạo, phân công đơn vị đầu mối hoặc thành lập nhóm điều tra/tổ công tác có sự tham gia của các đơn vị, phòng ban liên quan để thực hiện điều tra, xác minh, giải quyết nếu cần thiết tùy theo từng vụ việc;
- e) Thông qua các chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng và tội phạm trong ngành ngân hàng và các quy định của VPBank về phòng, chống các hoạt động phạm pháp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng của VPBank và các quy định nội bộ liên quan;
- f) Thực hiện trách nhiệm theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

3. Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

- a) Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm theo yêu cầu của pháp luật, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
- b) Tổ chức ban hành các quy định cụ thể về phòng, chống tham nhũng trong các lĩnh vực hoạt động có rủi ro phát sinh vi phạm về tham nhũng cao;
- c) Giám sát và quản lý toàn bộ hoạt động hàng ngày, đảm bảo Ngân hàng được tổ chức hợp lý với đầy đủ nguồn lực, hệ thống và công cụ để thực hiện các hoạt động phù hợp với yêu cầu và quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của các Giám đốc Khối

- a) Chỉ đạo và quán triệt các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện các chính sách phòng, chống tham nhũng trong nội bộ của VPBank;
- b) Theo lĩnh vực hoạt động của Khối, Giám đốc Khối có trách nhiệm đề xuất Ban Điều hành ban hành văn bản thực thi các biện pháp bảo đảm khách hàng sẽ được biết về Chính sách Phòng, chống tham nhũng của VPBank và cam kết không tham gia các hoạt động vi phạm Chính sách này. Trường hợp khách hàng vi phạm Chính sách này, cần có các chế tài thích hợp.

5. Trách nhiệm của Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ (PC&KSTT)

- a) Khối PC&KSTT là đơn vị đầu mối để tổ chức triển khai công tác tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đồng thời là đơn vị giám sát thực thi các chính sách về phòng, chống tham nhũng trong nội bộ VPBank;
- b) Tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm của VPBank và

hướng dẫn các đơn vị/cá nhân hoàn thành các nhiệm vụ liên quan đến phòng, chống tham nhũng;

- c) Xây dựng và phối hợp tổ chức đào tạo về pháp luật phòng, chống tham nhũng, tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phổ biến các hành vi vi phạm, hành vi phạm tội điển hình, rút kinh nghiệm cho các cán bộ, nhân viên;
- d) Đầu mối tổ chức công tác báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, cơ quan chức năng về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật;
- e) Thiết lập các kênh tiếp nhận thông tin tố giác về gian lận, tham nhũng tại VPBank, thực hiện điều tra, xác minh và/hoặc phối hợp các đơn vị điều tra các hành vi tham nhũng, tổ chức báo cáo và xử lý theo quy định của pháp luật, thỏa thuận đã ký kết đối với các hành vi tham nhũng;
- f) Phân công cán bộ chuyên trách về phòng, chống tham nhũng để đầu mối làm việc với cơ quan chức năng có liên quan, chịu trách nhiệm công tác chung của Khối về công tác phòng, chống tham nhũng;
- g) Báo cáo, đề xuất xử lý các hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật và của VPBank.

6. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

- a) Phòng Điều tra và phòng chống gian lận – Trung tâm An ninh nội bộ – Khối Quản lý đối tác và Quan hệ đối ngoại có trách nhiệm:
 - Thực hiện điều tra các hành vi có dấu hiệu về tham nhũng, hối lộ;
 - Cung cấp thông tin, hồ sơ dữ liệu các vụ việc tham nhũng, hối lộ kịp thời cho Khối PC&KSTT để tổng hợp và xử lý theo quy định.
- b) Phòng Kế toán chi tiêu nội bộ – Khối Tài chính, Trung tâm mua sắm tập trung – Khối Quản lý đối tác và Quan hệ đối ngoại, Khối Quản trị nguồn nhân lực và/hoặc các phòng, ban khác có liên quan tại VPBank tùy từng thời kỳ có trách nhiệm cung cấp thông tin, hồ sơ dữ liệu theo yêu cầu của Khối PC&KSTT để thực hiện phân tích, đánh giá rủi ro tham nhũng, hối lộ liên quan đến:
 - Danh sách quà tặng, chi phí lễ tân khách tiết;
 - Các hợp đồng thuê ngoài (bên thứ ba), thông tin, phí dịch vụ, kết quả thực hiện công việc của bên thứ ba;
 - Danh sách, hồ sơ, thông tin nhân sự có liên quan...

7. Trách nhiệm của cán bộ, nhân viên VPBank

- a) Mỗi cán bộ, nhân viên VPBank có trách nhiệm tìm hiểu các quy định của pháp luật, của VPBank về phòng, chống tham nhũng theo các đợt giới thiệu, tuyên truyền hoặc qua các lớp đào tạo đã được VPBank triển khai;
- b) Mỗi cán bộ, nhân viên VPBank có trách nhiệm tham gia các lớp đào tạo, kiểm tra về

phòng, chống tham nhũng do VPBank tổ chức;

- c) Mỗi cán bộ, nhân viên VPBank cần ý thức được rằng mọi hành vi vi phạm pháp luật nói chung, vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói riêng, hay trực tiếp có các hành vi tham nhũng trong nội bộ của VPBank đều có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới hình ảnh, uy tín của VPBank và sẽ bị xử lý nghiêm khắc;
- d) Mỗi cán bộ, nhân viên VPBank cần rèn luyện tính chính trực, ý thức trách nhiệm với công việc của mình và nghiêm túc thực hiện các quy tắc đạo đức nghề nghiệp của VPBank cũng như các quy định về phòng, chống tham nhũng nêu tại Chính sách này và các quy định có liên quan;
- e) Khi phát hiện các hành vi tham nhũng của các cán bộ, nhân viên VPBank hoặc của đối tác, khách hàng, cán bộ, nhân viên VPBank cần báo cáo tới đơn vị chuyên trách để điều tra, xử lý theo quy định của VPBank.

Điều 5. Các hành vi tham nhũng

Hành vi tham nhũng trong VPBank do người có chức vụ, quyền hạn trong các đơn vị tại VPBank thực hiện bao gồm³:

1. Tham ô tài sản;
2. Nhận hối lộ;
3. Đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc của đơn vị vì vụ lợi.

Điều 6. Tuyên bố không khoan nhượng với tham nhũng và hối lộ

1. VPBank cam kết thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý và các hoạt động khác liên quan đến phòng, chống tham nhũng tuân thủ theo quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn quốc tế và các quy định nội bộ của VPBank.
2. VPBank nói “KHÔNG” với các hành vi tham nhũng và hối lộ; nghiêm cấm mọi hành vi liên quan tới tham nhũng và hối lộ ngay cả khi những hoạt động này vì lợi ích của VPBank, bao gồm nhưng không giới hạn các hành vi: đề nghị, đưa hoặc nhận các khoản hối lộ, thanh toán bôi trơn, lại quả, quà tặng, bất kỳ lợi ích vật chất nào hoặc tinh thần nào khác theo cách trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua bất kỳ bên thứ ba nào nhằm để người nhận thực hiện các chức năng công việc trái với quy định pháp luật, quy định nội bộ của VPBank.
3. Mọi hành vi tham nhũng đều phải được phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh.
4. Người có hành vi tham nhũng ở bất kỳ cương vị, chức vụ nào phải bị xử lý theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ và không khoan nhượng.
5. Tài sản tham nhũng phải được thu hồi, tịch thu; người có hành vi tham nhũng gây thiệt hại thì phải bồi thường, bồi hoàn theo quy định của VPBank và pháp luật.
6. Người có hành vi tham nhũng đã chủ động khai báo trước khi bị phát hiện, tích cực hạn chế thiệt hại do hành vi trái pháp luật của mình gây ra, tự giác nộp lại tài sản tham nhũng

³ Khoản 2 Điều 2 Luật PCTN 2018

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

thì có thể được VPBank đề xuất các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giảm nhẹ hình phạt hoặc đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

7. Người có hành vi tham nhũng đã nghỉ hưu, thôi việc, chuyển công tác vẫn phải bị xử lý về hành vi tham nhũng do mình đã thực hiện.
8. Việc xử lý hành vi tham nhũng phải phối hợp giữa các đơn vị chức năng (điều tra, xác minh, xử lý nội bộ, truyền thông, ...) có liên quan và báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền.
9. VPBank cam kết bảo mật, bảo vệ danh tính người tố cáo về tham nhũng, đồng thời xem xét, quyết định thực hiện biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa, kịp thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người đã thông tin, báo cáo về tham nhũng khi nhận biết người đó bị thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại theo quy định của VPBank và phù hợp với điều kiện thực tế của VPBank.
10. Trường hợp người có hành vi tham nhũng bị xử lý kỷ luật là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu, tổ chức, đơn vị thì bị xem xét tăng hình thức kỷ luật.⁴
11. Các hành vi bị cấm:
 - a) Hành vi hứa hẹn, cung cấp, cho phép, hồi lộ một cách trực tiếp hoặc gián tiếp bất cứ vật gì có giá trị cho bất cứ ai, bao gồm cả các quan chức Chính phủ, nhân viên, hoặc người đại diện của cơ quan Nhà nước hoặc tổ chức do Chính phủ sở hữu hoặc kiểm soát, hoặc cho bất kỳ cá nhân hoặc nhân viên của công ty nào, nhằm gây ảnh hưởng đến bất kỳ hành động hoặc quyết định của những người đó để có được hoặc duy trì quan hệ kinh doanh hoặc để bảo đảm bất kỳ lợi thế không thích hợp nào cho VPBank;
 - b) Nhà thầu, nhà cung cấp hoặc bất kỳ đối tác bên ngoài biểu hoặc hứa hẹn hoặc cung cấp cho bất cứ ai liên quan đến ngân hàng tiền lại quả, ủng hộ, tiền mặt, tiền thưởng, quà tặng, hoạt động giải trí hay bất cứ thứ gì có giá trị để có được đối xử thuận lợi hoặc để bảo đảm một lợi thế không thích hợp từ VPBank. Tương tự như vậy, hành vi đòi hỏi đặc ân hay lợi ích từ nhà thầu, nhà cung cấp/ hoặc bên thứ ba đều bị cấm;
 - c) Đe dọa, trả thù, trù dập người phát hiện, báo cáo, tố giác, tố cáo, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng;
 - d) Lợi dụng chức vụ, công việc được giao những nhiễu, đòi hỏi, gợi ý lợi ích (hoặc trao đổi lợi ích hoặc vì các lợi ích cá nhân khác) từ khách hàng, đối tác, nhà cung cấp, bên thứ ba khác;
 - e) Nhận tiền, tài sản hoặc các lợi ích khác từ đối tác, khách hàng, nhà cung cấp, bên thứ ba để thực hiện công việc, thiết lập giao dịch, cho vay, cung cấp sản phẩm, dịch vụ, hoặc để được giao kết hợp đồng với VPBank;
 - f) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để ký Hợp đồng lao động/Hợp đồng Cộng tác viên/Chăm công không nhằm chiếm đoạt tài sản của VPBank;

⁴ K3, Điều 92 Luật PCTN 2018

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

- g) Tham ô tài sản;
- h) Tiết lộ thông tin về người phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng;
- i) Lợi dụng việc phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng để vu khống cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác;
- j) Can thiệp trái pháp luật vào việc phát hiện, xử lý tham nhũng;
- k) Bao che hành vi tham nhũng, cản trở việc điều tra, xử lý hành vi tham nhũng và các hành vi khác có liên quan;
- l) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn và những lợi thế khác có được từ vị trí công tác tại VPBank để trục lợi cho cá nhân hoặc cho người thân một cách trái quy định.

Điều 7. Nhận diện, phát hiện, phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro tham nhũng, hối lộ

1. Định kỳ hàng năm, VPBank có thể thực hiện các đánh giá rủi ro về tham nhũng và hối lộ đối với hoạt động tổng thể của ngân hàng và khi cần thiết (bao gồm cả khi có sự thay đổi về pháp luật, thay đổi trong các hoạt động kinh doanh của VPBank hoặc trong trường hợp cần đánh giá rủi ro) để xác định những rủi ro mà VPBank có thể gặp phải trong quá trình thực hiện hoạt động kinh doanh của mình. Kết quả đánh giá rủi ro sẽ hỗ trợ VPBank phát triển hoặc điều chỉnh các quy định nội bộ để giảm thiểu rủi ro xảy ra tham nhũng và hối lộ.
2. Tổng Giám đốc sẽ xem xét các báo cáo đánh giá rủi ro của VPBank và đề xuất lên Hội đồng quản trị cải tiến về chính sách, thủ tục của VPBank trong việc phòng, chống tham nhũng.
3. Hành vi tham nhũng được nhận diện, phát hiện thông qua những dấu hiệu sau:
 - a) Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn;
 - b) Người có hành vi tham nhũng sử dụng chức vụ, quyền hạn của mình như một phương tiện để thực hiện hành vi trái pháp luật, trái với quy định của VPBank;
 - c) Động cơ của người có hành vi tham nhũng là vì vụ lợi.
4. Hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua những hình thức sau:
 - a) Công tác kiểm tra của cơ quan quản lý Nhà nước đối với hoạt động của VPBank và/hoặc VPBank chủ động tổ chức tự kiểm tra mọi hoạt động của mình nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, hối lộ. Việc kiểm tra thường xuyên được tiến hành theo chương trình, kế hoạch và tập trung vào lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng hoặc kiểm tra đột xuất được tiến hành khi phát hiện có dấu hiệu tham nhũng, hối lộ;
 - b) Hoạt động thanh tra, kiểm toán;
 - c) Công tác xử lý phản ánh, báo cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng.
5. Nguyên tắc phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro về tham nhũng: Việc phòng, chống tham nhũng

cần phải được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- a) Các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, quản lý hoạt động và các hành vi liên quan đến tham nhũng cần phải phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định nội bộ của VPBank;
- b) Các văn bản pháp lý, quy định nội bộ, chính sách, chương trình, kế hoạch hành động về phòng, chống tham nhũng cần được phổ biến, truyền thông đến người thực hiện;
- c) Tùy vào vị trí, chức danh công việc có liên quan hoặc dễ phát sinh các hành vi tham nhũng, cán bộ, nhân viên có liên quan sẽ được đào tạo, hướng dẫn thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng và đạo đức nghề nghiệp;
- d) VPBank thực hiện chính sách khuyến khích các hoạt động tự phát hiện, khai báo và thông tin đến các đơn vị chuyên trách để đảm bảo phát hiện, xử lý kịp thời, tránh các tác động lớn đến đơn vị, tổ chức và phát sinh hậu quả nghiêm trọng;
- e) Quy trình kiểm soát và phát hiện các dấu hiệu, biểu hiện tham nhũng cần phải được thực hiện hợp lý và thận trọng;
- f) VPBank có trách nhiệm công khai, minh bạch các chính sách, quy định và việc thực hiện các chính sách, quy định của VPBank để đảm bảo công bằng và dân chủ. Các văn bản nội bộ của VPBank trong hoạt động phòng, chống tham nhũng phải được công khai trên Hệ thống theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ. Ngoài ra, với một số lĩnh vực cụ thể, VPBank xem xét, quyết định các hình thức công khai khác (như trưng bày tại điểm giao dịch, đăng tải nội dung trên trang chủ, fanpage chính thức của VPBank...) tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với đặc thù và hoạt động của VPBank tùy từng thời kỳ;
- g) Kế hoạch thực hiện việc về phòng, chống tham nhũng được thực hiện và có cơ chế kiểm soát nội bộ cần thiết để bảo đảm rằng các kế hoạch được triển khai có hiệu quả;
- h) Các hướng dẫn thực hiện phải đảm bảo phân định rõ ràng các lĩnh vực chính hoặc các khía cạnh trong công tác phòng, chống tham nhũng sau đây:
 - i. Quà tặng, hoạt động giải trí, hành vi thiện chí, hào phóng;
 - ii. Du lịch, nơi ở và sự kiện;
 - iii. Tiền bồi trơn;
 - iv. Đóng góp từ thiện;
 - v. Đóng góp chính trị;
 - vi. Sổ sách, hồ sơ, chứng từ;
 - vii. Trách nhiệm, cam kết của bên thứ ba, trung gian, đối tác được ủy nhiệm, ủy quyền hoặc ủy thác, nhà cung cấp, khách hàng, đối tác;
 - viii. Các mối liên hệ với các quan chức chính trị, quan chức chính quyền sở tại nơi

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

VPBank thực hiện kinh doanh trong và ngoài nước;

- ix. Sản phẩm, dịch vụ, hoạt động kinh doanh có liên quan đến các cơ quan Nhà nước, cán bộ, công chức, doanh nghiệp sở hữu Nhà nước hoặc được chỉ định bởi các cơ quan Nhà nước;
- x. Mua sắm, đầu tư.

CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CỤ THỂ TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC

Điều 8. Nhận diện lĩnh vực cần tăng cường về phòng, chống tham nhũng

1. Trong từng thời kỳ, VPBank thực hiện nhận diện, đánh giá rủi ro tham nhũng và hồi lộ và xác định các lĩnh vực cần tăng cường hoạt động quản lý về phòng, chống tham nhũng.
2. Tại thời điểm ban hành Chính sách này, VPBank xác định các lĩnh vực quy định tại Chương II cần được tăng cường quản lý về phòng, chống tham nhũng. Các lĩnh vực này có thể được sửa đổi, bổ sung theo chính sách của VPBank trong từng thời kỳ.

Điều 9. Lĩnh vực xây dựng cơ bản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ

1. Việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ và xây dựng cơ bản phải được công khai theo quy định của pháp luật và VPBank.
2. Trường hợp mua sắm và xây dựng cơ bản theo quy định pháp luật hoặc quy định của VPBank yêu cầu phải thực hiện thông qua đấu thầu, đơn vị liên quan phải công khai các nội dung cần công khai theo quy định của pháp luật về đấu thầu.
3. Các đơn vị, cá nhân tại VPBank liên quan đến hoạt động xây dựng cơ bản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ khi gửi đầu bài chi tiết, hồ sơ mời báo giá, chào giá, hồ sơ mời thầu phải gửi kèm theo Quy tắc tuân thủ phòng, chống hồi lộ và tham nhũng liên quan đến hoạt động xây dựng cơ bản, mua sắm hàng hóa, dịch vụ tại VPBank cho Đối tác; đồng thời yêu cầu các Đối tác phải có cam kết minh bạch theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
4. Các đơn vị tham gia hoạt động đấu thầu phải được yêu cầu cam kết, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của VPBank về phòng, chống tham nhũng.
5. Tổng Giám đốc hướng dẫn chi tiết thi hành thủ tục, cam kết của đối tác tham gia hoạt động cung cấp các dịch vụ, sản phẩm cho VPBank đáp ứng được yêu cầu về phòng, chống tham nhũng.

Điều 10. Lĩnh vực cấp tín dụng

1. Các đơn vị làm sản phẩm, dịch vụ, xây dựng chính sách, quy trình, quy định về cấp tín dụng hoặc có liên quan đến cấp tín dụng cần nỗ lực để đưa ra các quy định chặt chẽ, tránh các lỗ hổng để lợi dụng, phát sinh tiêu cực tham nhũng.
2. Cá nhân, đơn vị khi tham gia vào quy trình cấp tín dụng phải thực hiện các công việc theo đúng thẩm quyền, nhiệm vụ được phân công và tuân thủ nghiêm túc các quy định về việc cấp tín dụng của VPBank và pháp luật có liên quan; Tuân thủ đúng thời gian xử lý công

việc theo cam kết chất lượng và đảm bảo chất lượng công việc được hoàn thành, tạo điều kiện thuận lợi cho việc kinh doanh và phục vụ khách hàng của đơn vị kinh doanh.

3. VPBank nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc các hành vi sau:

- a) Đưa hoặc nhận hối lộ liên quan tới đồng nghiệp, khách hàng, đối tác hoặc bất cứ một tổ chức và cá nhân nào khác nhằm mục đích gây ảnh hưởng hoạt động cấp tín dụng; Nhận hối lộ của khách hàng để hợp thức hóa hồ sơ xin vay không đúng quy định; Ép buộc khách hàng phải cắt lại phần trăm hoặc chi “hoa hồng” từ số tiền cho vay;
- b) Thông đồng với đối tượng bên ngoài VPBank lập hợp đồng khống, nâng giá tài sản bảo đảm, lập dự án/phương án sản xuất, kinh doanh không có thật để vay vốn của VPBank, thành lập hoặc thuê người khác thành lập các công ty sân sau để vay vốn, sử dụng vào các mục đích cá nhân trái với quy định;
- c) Tự phê duyệt tín dụng hoặc các khoản cho vay cho chính mình/người thân hoặc các công ty mang lại lợi ích vật chất cho mình và/hoặc người thân trái với quy định;
- d) Sử dụng danh nghĩa VPBank để vay tiền từ khách hàng với mục đích cá nhân;
- e) Lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn được giao và nghiệp vụ ngân hàng để chiếm đoạt tiền của ngân hàng, khách hàng và các bên liên quan trái với quy định;
- f) Sử dụng quyền, hạn của mình để can thiệp vào quá trình cấp tín dụng nhằm vụ lợi;
- g) Vì vụ lợi dẫn đến cố tình bỏ qua các dấu hiệu bất lợi, làm tăng rủi ro hơn cho VPBank nhằm hợp thức hóa điều kiện, hồ sơ vay vốn, hồ sơ tài sản bảo đảm;
- h) Làm giả con dấu chữ ký, giả mạo giấy tờ để thông đồng với khách hàng mà mình trực tiếp phụ trách, quản lý nhằm lừa đảo chiếm đoạt tiền ngân hàng;
- i) Lợi dụng chức vụ, nhiệm vụ, quyền hạn của mình để lập hồ sơ khống nhằm rút vốn của ngân hàng vì tư lợi;
- j) Thông đồng, cấu kết làm hồ sơ xin miễn giảm nợ, xóa nợ, khoan nợ hoặc các biện pháp cơ cấu nợ khác để ăn chia với doanh nghiệp, cá nhân;
- k) Lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong đơn đốc thu hồi nợ vay chiếm đoạt tài sản cá nhân, vay và chiếm đoạt tiền của người khác, xuất các tài sản thế chấp trái quy định của pháp luật và của VPBank làm thất thoát thiệt hại cho Ngân hàng và/hoặc của khách hàng vì vụ lợi cá nhân;
- l) Thu phí dịch vụ ngoài quy định của pháp luật và của VPBank để sử dụng vào các mục đích cá nhân.
- m) Khách hàng vay vốn của VPBank được khuyến nghị về các chính sách phòng, chống tham nhũng tại VPBank cũng như được khuyến khích tố cáo các hành vi có tính chất những nhiễu, gợi ý, yêu cầu hối lộ, nộp phí ngoài quy định của pháp luật và của VPBank. Các khách hàng phải cam kết không đưa hối lộ, đánh đổi lợi ích để nhằm đạt

được vay vốn tại VPBank.

Điều 11. Lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản

1. Các chế độ, định mức, tiêu chuẩn cần được xây dựng một cách rõ ràng và công khai định mức, tiêu chuẩn, có cơ chế kiểm soát chặt chẽ hoạt động chi, tiêu theo đúng quy trình, quy định có liên quan của VPBank.
2. Xây dựng chi tiết danh mục tài sản và quản lý việc sử dụng, cấp phát, chế độ, điều kiện trang bị, cấp phát tài sản đầy đủ, chặt chẽ và công khai các chính sách đến toàn hệ thống. Công khai quá trình và thủ tục thanh lý tài sản theo quy định của pháp luật và của VPBank.
3. Các đơn vị chức năng cần định kỳ rà soát các văn bản đã ban hành về quy định định mức, tiêu chuẩn của từng loại công việc và từng loại chức danh như: định mức, tiêu chuẩn trang bị và sử dụng phòng làm việc, phương tiện (xăng, xe, máy vi tính, điện thoại, văn phòng phẩm và các loại vật tư khác); việc đi công tác nước ngoài, chế độ thanh toán công tác phí, chế độ đãi ngộ (lương, thưởng, nghỉ phép, học tập) đối với nhân viên; trên cơ sở đó yêu cầu toàn thể nhân viên thực hiện nghiêm túc và có kế hoạch kiểm tra thường xuyên. Trên cơ sở các định mức đã ban hành, các đơn vị có chức năng quản lý tài chính, tài sản, nhân sự cùng phối hợp theo dõi, đề xuất và xây dựng các định mức tiêu chuẩn trình Hội đồng quản trị, Ban Điều hành ban hành phù hợp trong từng thời kỳ.
4. Mọi khoản chi tiêu, chi phí, sử dụng tài sản đều được ghi nhận vào sổ sách, lưu trữ đầy đủ và có sự kiểm soát chặt chẽ. Mọi khoản chi tiêu, chi phí ngoài sổ sách đều là vi phạm nghiêm trọng Chính sách này.
5. Công khai các chính sách hoạt động và cơ chế quản lý tài chính; Kế hoạch tài chính hàng năm, trong đó chi tiết các khoản thu, chi theo quy định của cấp có thẩm quyền; Kết quả hoạt động của quỹ; Quyết toán năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt; hiệu quả sử dụng.
6. Các đơn vị đoàn thể cần công khai chính sách thu lệ phí, lập quỹ và sử dụng đến các thành viên của tổ chức, đoàn thể đó và cần lấy ý kiến công khai.

Điều 12. Lĩnh vực đầu tư, tài trợ dự án

1. Các khoản đầu tư, tài trợ dự án lớn cần được khuyến khích thực hiện quy trình thẩm định, đánh giá hiệu quả một cách minh bạch. Tùy từng thời kỳ, Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn và đầu tư cần đệ trình Hội đồng đầu tư các danh mục đầu tư, các dự án cần thiết phải có những chính sách ràng buộc từ phía đối tác, khách hàng về việc cam kết không thực hiện các hoạt động hối lộ cho các cán bộ, cá nhân tại VPBank để được ký kết hợp đồng, giao dịch và thậm chí là phải cam kết chịu chế tài nếu có các hoạt động liên quan đến tham nhũng.
2. VPBank sẽ ngưng tài trợ hoặc đầu tư vào các dự án nếu chứng minh được rõ ràng có hoạt động tham nhũng xảy ra ở bất kỳ khâu nào và mức độ xử phạt có thể được áp dụng phù hợp với thỏa thuận, cam kết đã được đưa ra.

Điều 13. Thẩm định, sàng lọc nhân sự trong lĩnh vực tuyển dụng, quản trị nhân sự

1. Các đơn vị tuyển dụng, sử dụng nhân sự cần công khai các điều kiện tuyển dụng, thủ tục tuyển dụng nhân sự mới vào làm việc tại VPBank phù hợp với các quy trình, thủ tục tuyển dụng.
2. Quy định/quy trình tuyển dụng nhân sự của VPBank được ban hành toàn hệ thống. Các đơn vị khi thực hiện tuyển dụng nhân sự cần tuân thủ quy định, quy trình và đảm bảo quản lý rủi ro tham nhũng, hối lộ trong lĩnh vực này.
3. VPBank nghiêm cấm việc nhận tiền, lợi ích hoặc các điều kiện vật chất, tinh thần để đánh đổi trong việc tuyển dụng, bổ nhiệm, bố trí sắp xếp nhân sự vào các vị trí thuận lợi, trình/duyet bổ sung thêm các quyền lợi cho người lao động hoặc để không bị xử lý vi phạm hay bị sắp xếp vào các vị trí không thuận lợi hơn.

Điều 14. Thẩm định bên thứ ba

1. VPBank cam kết thực hiện nghiêm túc theo các quy định của pháp luật của Việt Nam, pháp luật của tổ chức, đối tác nước ngoài và Công ước quốc tế về chống tham nhũng cũng như thực hiện nghiêm túc, toàn diện các chính sách, kế hoạch, quy định nội bộ của VPBank và quy định nội bộ của các tổ chức, đối tác nhằm phòng, chống tham nhũng hiệu quả trong các lĩnh vực hai bên hợp tác.
2. VPBank sẽ tăng cường phối hợp chặt chẽ để sớm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những cáo buộc tham nhũng bảo đảm hoạt động hợp tác an toàn và hiệu quả, minh bạch.
3. VPBank không tiến hành thuê, hợp tác đối với tổ chức, đối tác nước ngoài hoặc bên thứ ba khác cho đến khi VPBank đã thực hiện đầy đủ thẩm định đảm bảo rằng bên thứ ba đã tuân thủ Luật Phòng, chống tham nhũng.
4. Để giảm thiểu rủi ro, VPBank phải xem xét một số yếu tố trước khi tham gia vào bất cứ mối quan hệ hợp tác với bên thứ ba nào, bao gồm nhưng không giới hạn các tiêu chuẩn:
 - a) Có uy tín – có kinh nghiệm chuyên môn cần thiết;
 - b) Đáng tin cậy – VPBank kiểm tra tình hình kinh doanh của bên thứ ba để xác minh các tuyên bố của bên thứ ba về chuyên môn;
 - c) Tài chính ổn định, đủ nguồn lực để thực hiện các cam kết với VPBank;
 - d) Tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của VPBank về phòng, chống tham nhũng, hối lộ.
 - e) Bên thứ ba cam kết xác nhận và đồng ý tuân thủ theo các quy định tại Chính sách này.
 - f) Bên thứ ba không thuộc một số trường hợp bị cảnh báo như sau:
 - i. Bên thứ ba từ chối tuân thủ Luật Phòng, chống tham nhũng, các quy định pháp luật khác và các quy định nội bộ của VPBank;
 - ii. Bên thứ ba có tai tiếng về hối lộ, tham nhũng hoặc thiếu liêm chính trong kinh

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất cứ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank.

doanh;

- iii. Bên thứ ba yêu cầu các khoản thanh toán bất thường hoặc quá mức, chẳng hạn như yêu cầu lập hóa đơn quá mức, trả trước thanh toán, thanh toán không rõ ràng hoặc vào phút cuối, hoa hồng lớn bất thường hoặc chi phí hoàn trả mà không có tài liệu;
- iv. Bên thứ ba có thông lệ thực hiện hoặc đề xuất thực hiện các khoản thanh toán đáng kể bằng tiền mặt hoặc bằng Séc trả thay cho tiền mặt/người cầm phiếu;
- v. Bên thứ ba từ chối tiết lộ hoặc trì hoãn việc cung cấp các thông tin liên quan đến các thông tin về nhân sự của mình;
- vi. Bên thứ ba yêu cầu thanh toán vào một tài khoản ở một quốc gia không phải là nơi bên thứ ba đặt trụ sở hoặc đang làm việc;
- vii. Bên thứ ba yêu cầu thanh toán cho bên thứ ba, cho một tài khoản không xác định chủ sở hữu, hoặc bằng tiền mặt hoặc các hình thức thanh toán không thể xác minh thông tin khác;
- viii. Bên thứ ba yêu cầu VPBank đóng góp các chi phí về chính trị, từ thiện;
- ix. Bên thứ ba hoặc một trong các thành viên ban điều hành, giám đốc hoặc giám đốc điều hành cấp cao của bên thứ ba có liên quan đến công chức hoặc có mối quan hệ cá nhân hoặc kinh doanh mật thiết với người đó;

Điều 15. Hoạt động quà tặng, chiêu đãi, tài trợ đi lại

Hoạt động quà tặng, chiêu đãi, tài trợ đi lại tại VPBank được thực hiện theo các văn bản nội bộ về tài chính và chi tiêu nội bộ của VPBank trong từng thời kỳ. Việc kiểm soát hoạt động quà tặng, chiêu đãi, tài trợ đi lại được quy định tại Quy định triển khai các vấn đề của Chính sách phòng, chống tham nhũng và các văn bản sửa đổi, bổ sung nếu có.

Điều 16. Chương trình tố giác/tố cáo về tham nhũng

1. Cán bộ, nhân viên VPBank được khuyến khích nêu lên quan ngại liên quan đến sự cố tham nhũng, hối lộ thực hoặc nghi ngờ.
2. VPBank thiết lập kênh tiếp nhận tố cáo về tham nhũng và bảo đảm sự bí mật danh tính của người tố cáo. Các kênh tiếp nhận tố cáo do Khối PC&KSTT tổ chức chính thức qua email, điện thoại hoặc trực tiếp Giám đốc Khối PC&KSTT. Ngoài ra các đơn vị chức năng của VPBank sẵn sàng tiếp nhận thông tin và phản hồi tới đơn vị có trách nhiệm để điều tra, xử lý.
3. VPBank không chỉ xử lý người tham nhũng mà còn xử lý cả những đối tượng sau: (i) người có hành vi đe dọa, trù dập hoặc tiết lộ thông tin một cách trái phép về người tố cáo hành vi tham nhũng; (ii) người không tuân thủ quy định tại Chính sách này hoặc biết nhưng không báo cáo hành vi vi phạm.

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Mọi cán bộ, nhân viên VPBank không tuân thủ Chính sách Phòng, chống tham nhũng, vi phạm các cam kết (nếu có) về hoạt động phòng, chống tham nhũng có liên quan sẽ bị xử lý nghiêm khắc theo quy định của VPBank. Đồng thời người vi phạm có thể bị đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật và cấm làm việc trong hệ thống của VPBank vĩnh viễn.
2. Đối tác, khách hàng hoặc bên thứ ba vi phạm các cam kết phòng, chống tham nhũng và do đó vi phạm Chính sách của VPBank, VPBank sẽ tiến hành một, một số hoặc tất cả các biện pháp sau đây:
 - Chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra để truy cứu trách nhiệm hình sự;
 - Phạt theo thỏa thuận;
 - Dừng, cắt đứt quan hệ và thông báo rộng rãi tới công chúng; đồng thời ra các cảnh báo cấm giao dịch trong một thời gian nhất định hoặc vĩnh viễn;
 - Yêu cầu bồi thường các thiệt hại do các tác động xấu tới hình ảnh, uy tín và các giao dịch đang triển khai;
 - Các biện pháp xử lý khác phù hợp với quy định của pháp luật và/hoặc thỏa thuận có liên quan.

Điều 18. Chương trình báo cáo

VPBank thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định về chế độ báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng như sau:

1. Các loại báo cáo: Báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất và báo cáo vụ việc; các nội dung báo cáo, kỳ báo cáo, thời gian lấy số liệu, thời hạn gửi báo cáo thực hiện theo hướng dẫn của NHNN trong từng thời kỳ.
2. Hình thức gửi báo cáo: Báo cáo được thể hiện bằng văn bản giấy gửi qua đường bưu điện. Báo cáo mật thì gửi theo quy định đối với tài liệu mật.

Điều 19. Bảo đảm bí mật thông tin, tài liệu báo cáo

1. Tất cả các thông tin và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, trong đó có danh tính của đối tượng và các nhân chứng, được giữ bí mật tuyệt đối;
2. Đội Điều tra/Nhóm điều tra sẽ chỉ công bố thông tin và tài liệu trong các báo cáo cho những cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền.

Điều 20. Lưu giữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo

1. VPBank lưu trữ và bảo quản đầy đủ, chính xác các hồ sơ, tài liệu, báo cáo liên quan đến chống hối lộ và tham nhũng trong thời hạn phù hợp đối với từng loại tài liệu theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.

2. VPBank thiết lập các chính sách và quy định liên quan đến việc lưu trữ, quản lý hồ sơ, tài liệu báo cáo liên quan đến chống hối lộ và tham nhũng.

Điều 21. Đào tạo và truyền thông

1. Chính sách Phòng, chống tham nhũng của VPBank được công khai theo các quy trình nghiệp vụ có liên quan, trong nội bộ, trên hệ thống, website và được phổ biến đến toàn thể cán bộ, nhân viên của VPBank. Phòng Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng – Khối PC&KSTT tiến hành đào tạo các nội dung tại Chính sách này theo quy định của VPBank trong từng thời kỳ.
2. VPBank cũng tham gia các chương trình đào tạo, truyền thông về phòng, chống tham nhũng do các tổ chức bên ngoài thực hiện tùy theo nhu cầu và quyết định trong từng thời kỳ.

CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Rà soát và cập nhật Chính sách Phòng, chống tham nhũng

Chính sách này sẽ được xem xét lại về tính hiệu quả, hiệu lực trong thời hạn tối đa là 03 năm. Chính sách này sẽ được cập nhật dựa trên:

1. Thay đổi Luật Phòng, chống tham nhũng của Việt Nam;
2. Thay đổi Chính sách Phòng, chống tham nhũng của Chính phủ hoặc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
3. Thay đổi các chính sách và quy trình tại VPBank;
4. Bất cứ thay đổi gì mà cấp có thẩm quyền của VPBank cho là cần thiết và phù hợp.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Chính sách này có hiệu lực từ ngày / /2024 và thay thế Chính sách Phòng, chống tham nhũng của VPBank số 224/2023/CSH-HDQT ngày 20/10/2023.
2. Nội dung nào của Chính sách này trái với quy định của pháp luật Việt Nam thì sẽ đương nhiên hết hiệu lực thi hành. Trường hợp tại các hợp đồng, cam kết với các đối tác, khách hàng có quy định khác đi thì sẽ thực hiện theo quy định tại các cam kết, thỏa thuận đó.
3. Toàn thể cán bộ, nhân viên và các đơn vị trong hệ thống VPBank có trách nhiệm thi hành Chính sách này. Tổng Giám đốc VPBank chịu trách nhiệm quy định, hướng dẫn công tác phòng, chống tham nhũng trong các lĩnh vực nghiệp vụ theo yêu cầu của Chính sách này.

Nơi nhận:

- HDQT; BKS;
- TGD; các P.TGD;
- Lãnh đạo các Khối, Trung tâm, Phòng, Ban HO;
- Giám đốc Vùng/CN/P.GD;
- Cán bộ, nhân viên VPBank/HO;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGÔ CHÍ DŨNG

BẢNG THÔNG TIN QUẢN LÝ VĂN BẢN

Số phiên bản	02	
Cơ sở ban hành Chính sách	Quản trị rủi ro	Loại rủi ro: Rủi ro pháp chế và kiểm soát tuân thủ
Loại văn bản	Văn bản quy phạm	
Thể thức văn bản	Chính sách	
Đơn vị chủ quản cấp Khối	Khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ	
Đơn vị chủ quản cấp Trung tâm	N/A	
Đơn vị chủ quản cấp Phòng/Ban	Phòng Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng	
Đơn vị thực thi cấp Phòng/Ban	Tất cả	
Đơn vị thực thi cấp Trung tâm	Tất cả	
Đơn vị thực thi cấp Khối	Tất cả	
Mảng nghiệp vụ	Mảng nghiệp vụ cấp 1: Pháp chế & Kiểm soát tuân thủ Mảng nghiệp vụ cấp 2: Xử lý vi phạm Mảng nghiệp vụ cấp 3:N/A	
Kênh triển khai	N/A	
Phân khúc KH	N/A	
Cấp có thẩm quyền ban hành	Hội đồng quản trị	
Người ký ban hành	Ngô Chí Dũng	
Ngày hết hiệu lực	N/A	
Đầu mối liên hệ về văn bản	Phòng Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: tckntc@vpbank.com.vn	
Ngày rà soát gần nhất	N/A	
Ngày rà soát tiếp theo	N/A	
Tần suất rà soát	Hàng năm	
Văn bản bị thay thế	Chính sách phòng, chống tham nhũng của VPBank số 224/2023/CSH-HĐQT ngày 20/10/2023	
Văn bản bị sửa đổi/bổ sung	N/A	

Tóm tắt văn bản

VPBank thiết lập các chính sách riêng nhằm: Phòng, chống tham nhũng trong nội bộ VPBank, trong các quan hệ giữa VPBank với đối tác, khách hàng, các quan chức chính quyền, cán bộ, cơ quan quản lý Nhà nước, các doanh nghiệp và cá nhân, tổ chức có liên quan

VĂN BẢN LIÊN QUAN**1. Các VBNB có liên quan**

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành
1	N/A		

2. Các Quy định của pháp luật:

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành
1	Luật Phòng, chống tham nhũng	55/2005/QH11	Quốc hội
2	Bộ luật hình sự	100/2015/QH13	Quốc hội

3. Các căn cứ tham chiếu khác (nếu có):

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành
1	N/A		

HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG/ ĐÀO TẠO

Q&A	Email	Đào tạo tập trung	Khác
	X		